TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/QĐ-TA	*Xuyên Mộc, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Hoàng Thị T.

2. Thư ký phiên họp: Ông Huỳnh Trọng Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 22/QĐ-TA ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Từ Văn T1, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: đi biển; Nguyên quán: Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Con ông: Từ Văn T2 và bà Lương Thị Tuyết .

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Phạm Thị Ngọc H - Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Văn bản ủy quyền số 1046/PLĐTBVXH, ngày 31 tháng 12 năm 2024).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc: Bà Phạm Thị Lệ Thuỷ – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23/01/2025 Công an xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp cùng cơ quan y tế xã P, huyện X tiến hành kiểm tra và xét nghiệm xác định Từ Văn T1 là người nghiện ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy, đồng thời lập hồ sơ đề nghị đưa Từ Văn T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Sau khi có Thông báo của Công an xã P và Đề nghị của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã P, huyện X. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X nhận thấy, anh Từ Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo kết quả xác minh tình trạng nghiện ma tuý thì anh T1 nghiện ma tuý, loại ma tuý dạng đá (Methamphetamin) và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Anh T1 được xác định là người có nơi cư trú ổn định nhưng từ chối cai nghiện tự nguyện nên thuộc đối tượng quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 một thời gian, giúp anh T1 trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 14 tháng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh Từ Văn T1 là đầy đủ, đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là cần thiết, đề nghị Toà án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 14 đến 18 tháng.

Người bị đề nghị trình bày ý kiến: Anh Từ Văn T1 thừa nhận sử dụng ma tuý nhiều lần, năm 2020 anh đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, lần gần đây nhất là ngày 11/01/2025 có sử dụng ma tuý dạng đá (Methamphetamine) và đề nghị Toà án xem xét giảm thời gian chấp hành.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu giải quyết: Ngày 11/01/2025 anh Từ Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 23/01/2025, anh T1 bị Công an xã P, huyện X lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma tuý tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma tuý và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 25/02/2025, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa, đổi bổ sung năm 2020).

Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa, đổi bổ sung năm 2020).

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định anh Từ Văn T1 là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, anh T1 từ chối cai nghiện tự nguyện và bị cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị và thực hiện theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, anh Từ Văn T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của anh T1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định anh T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15/01/2025 của trạm y tế xã P, huyện X kết luận anh T1 là người nghiện ma túy loại Methamphetamine (ma tuý đá), anh T1 từ chối cai nghiện tự nguyện nên hành vi của anh Từ Văn T1 đã vi phạm Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Anh T1 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Anh Từ Văn T1 biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội. Bản thân anh T1 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma tuý nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng. Anh T1 cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần thiết phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

5. Lý do, căn cứ áp dụng:

Lý do áp dụng: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý.

Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Từ Văn T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Xuyên Mộc;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- UBND và Công an xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thành